

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 707/2017/HSPT

Ngày: 18/10/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI**

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Xuân Trọng;

Các Thẩm phán: Ông Vũ Mạnh Hùng;
Ông Nguyễn Huyền Cường.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Cao Thắng, Thư ký
Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên
tòa:* Ông Lê Minh Cường, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 18 tháng 10 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La,
xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 396/2017/TLPT ngày 08/6/2017
đối với bị cáo Lường Văn C do có kháng cáo của bị cáo và đại diện hợp
pháp của người bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 81/2017/HSST
ngày 26/4/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

**** Bị cáo có kháng cáo, bị kháng cáo:***

Lường Văn C, sinh ngày 18/6/1995 tại xã C, huyện S, tỉnh Sơn La;
ĐKKHKT và trú tại: Bản T, xã C, huyện S, tỉnh Sơn La; dân tộc: Thái; nghề
nghiệp: trồng trọt; trình độ văn hóa: lớp 01/12; con ông Lường Văn X và bà
Lường Thị T1; có vợ là Lò Thị P (đã ly hôn); bị cáo chung sống như vợ
chồng với Lường Thị D và có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh
năm 2014; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giam từ ngày 02/3/2015; có
mặt.

**** Người bào chữa cho bị cáo:*** Ông NBC, Luật sư của Văn phòng luật
sư T thuộc Đoàn luật sư tỉnh Sơn La; có mặt.

**** Người bị hại:*** Chị Lường Thị T, sinh ngày 15/10/1984; trú tại: Bản
L, xã C, huyện S, tỉnh Sơn La; đã chết.

**** Người đại diện hợp pháp của người bị hại có kháng cáo:***

1. Anh Tòng Văn H, sinh ngày 15/02/1982, trú tại: Bản L, xã C, huyện S,
tỉnh Sơn La (là chồng của chị Lường Thị T) và là người đại diện cho hai con
chưa thành niên của người bị hại (Tòng Văn S, sinh ngày 17/11/2000; Tòng
Thị N (N), sinh ngày 28/10/2006); có mặt.

2. Ông Lường Văn S, sinh năm 1961 và bà Lò Thị Đ (Lường Thị Đ), sinh năm 1967. Đều trú tại: Bản C, xã C, huyện S, tỉnh Sơn La (là bố mẹ đẻ của chị Lường Thị T); ông S có mặt, bà Đ vắng mặt và có uỷ quyền cho ông S tham gia phiên tòa.

* Trong vụ án còn có người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không kháng cáo.

NỘI DUNG VỤ ÁN

* Theo Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 24/02/2015, Lường Văn C đi xe máy từ bản T đến bản C, xã C, huyện S để tìm bò của gia đình thả rông từ trước đó. Khi quay về đến đoạn đường dưới nương của anh Vì Văn D ở cùng bản thì C để xe máy ở cạnh đường và đi lên đỉnh đồi rồi đi xuống khu H (H1) thuộc bản L, xã C để tìm bò. Khi đến đầu H, C nhìn thấy trong sân lán nương của gia đình ông Tòng Văn X1 (ở bản L, xã C, huyện S) có một người phụ nữ. C đi đến bãi đất bằng gần lán nương thì nhìn thấy chị Lường Thị T (là con dâu của ông X) đang cho gà ăn, C hỏi: "*Chị ơi có thấy con bò nào đi qua khu này không?*", chị T trả lời: "*Không thấy*", sau đó C nghe thấy tiếng chị T nói "*Mày không muốn chết thì đi về đi*", C không biết tại sao chị T nói như vậy nên C đi qua cổng vào đứng phía sau chị T hỏi: "*Sao chị lại nói thế*", chị T lúc đó tay trái cầm điện thoại di động, tay phải đang vãi thức ăn cho gà, thấy C hỏi nhưng chị T không trả lời và không quay lại mà nói lảm bảm trong mồm. C không nghe rõ nhưng nghĩ là chị T chửi mình, nên C bực tức, nhìn thấy chiếc cuốc ở sân, C dùng tay phải nhặt chiếc cuốc giơ lên đập một phát phần lỗ tra cán cuốc trúng vào vùng cằm gáy của chị T, khi bị đập bất ngờ chị T kêu "*Ói*" và chúi người về phía trước, C tiếp tục giơ cuốc lên đập phát thứ hai phần cạnh bên trái lưỡi cuốc trúng vào vùng cằm gáy, rồi C ném chiếc cuốc vào gầm sàn lán nương và quay đầu nhìn xung quanh xem có ai không, khi C quay đầu lại nhìn thì thấy chị T ngã trong tư thế nằm ngửa, nên nảy sinh ý định quan hệ tình dục với chị T, C bước đến đứng ở bên phải chị T rồi dùng hai tay luồn vào trong váy nắm cặp quần lửng và quần lót của chị T tụt khỏi hai chân vớt ra phía sau.

C định giao cấu với chị T ở tại sân nhưng sợ có người phát hiện nên C cầm hai tay chị T kéo lùi vào trong gầm sàn lán nương, C kéo đặt chị T ở tư thế nằm ngửa, đầu quay về phía cầu thang lên lán (*quay lên phía dốc*) rồi, dùng hai tay giật bung cúc áo ngoài, đẩy áo con lên phía trên. C tụt quần của mình xuống đến dưới đầu gối rồi quỳ hai đầu gối xuống phía bên ngoài hai chân của chị T, dùng tay cầm dương vật cho vào phần âm hộ của

chị T, sau đó C chống hai tay xuống đất ngang với thân trên của chị T và thực hiện động tác giao cấu, khoảng 02 phút sau thì xuất tinh. Giao cấu xong, C đứng dậy kéo quần lên mặc lại.

Do sợ có người phát hiện xác chị T nên C lấy bốn bó cỏ tranh ở trong gầm sàn phủ kín lên người chị T rồi lấy lửa ở bếp đang nấu cám lợn châm đốt, khi thấy lửa cháy thì C bỏ chạy ra cổng, lên đồi đến chỗ để xe máy nổ máy đi về nhà. Khi về đến nhà, C đi tắm, giặt quần áo, ăn cơm cùng gia đình.

Khoảng 19 giờ cùng ngày, sau khi phát hiện đám cháy ở khu H, thuộc bản L thì chính quyền bản L đã huy động dân đi chữa cháy, C cũng đến lán nương của gia đình ông X, sau đó đến tham gia điểm danh tại nhà văn hóa bản T. Sáng ngày 25/02/2015, C lại đến khu lán nương xem Cơ quan điều tra khám nghiệm hiện trường, sau đó đi về nhà. Đến ngày 02/3/2015, Lường Văn C bị bắt giữ, khởi tố điều tra. Chị Lường Thị T bị tử vong do chấn thương sọ não hở, vỡ xương hộp sọ.

Giá trị tài sản trên lán nương của gia đình ông Tòng Văn X1 bị cháy định giá có tổng giá trị là 37.464.400 đồng (theo gia đình kê là 43.458.000 đồng); tiền chi phí mai táng theo phong tục tập quán hết 64.877.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 96/2015/HSST ngày 18/9/2015, Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La đã tuyên bố bị cáo Lường Văn C phạm ba tội: “Giết người”, “Hiếp dâm” và “Hủy hoại tài sản”. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93; khoản 1 Điều 111; điểm d khoản 2 Điều 143; điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46; điểm o khoản 1 Điều 48; Điều 50 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lường Văn C tử hình về tội “Giết người”; 04 (bốn) năm tù về tội “Hiếp dâm”; 05 (năm) năm tù về tội “Hủy hoại tài sản”. Tổng hợp hình phạt của ba tội, buộc bị cáo Lường Văn C phải chịu hình phạt chung là tử hình.

Ngày 28/9/2015, bị cáo Lường Văn C có đơn kháng cáo xin giảm hình phạt.

Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 139/2016/HSPT ngày 18/3/2016, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội đã hủy bản án số 96/2015/HSST ngày 18/9/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La với các lý do sau:

- Các vết xước ở hai vai của Lường Văn C là do bị cáo vác phen tre đi rào ruộng ngày 28/02/2015 (bố và em gái C đều có lời khai như bị cáo đã khai), nhưng cấp sơ thẩm chưa giám định để kết luận vết xước trên hai vai của bị cáo C là do tay cào hay do vật khác gây ra;

- Không tổ chức thực nghiệm điều tra tại hiện trường mà tổ chức tại Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La là không đảm bảo độ chính xác và tin cậy;

- Bị cáo có biểu hiện không bình thường nên không thể làm rõ được nội dung kháng cáo, nội dung rút một phần kháng cáo có đúng do bị cáo viết hay không và cũng không thể làm rõ được những mâu thuẫn, thiếu sót trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử ở cấp sơ thẩm. Trong quá trình điều tra lại nếu thấy bị cáo có biểu hiện không bình thường thì cần cho bị cáo đi giám định tâm thần để xác định bị cáo có bị tâm thần hay không, nếu bị thì bị tâm thần từ giai đoạn nào.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành điều tra bổ sung theo các yêu cầu tại Bản án hình sự phúc thẩm số 139/2016/HSPT ngày 18/3/2016 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Bản cáo trạng số 41/VKS-P2 ngày 23/01/2017 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố Lường Văn C về 3 tội: Tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 93 Bộ luật hình sự; tội “Hiếp dâm” theo quy định tại khoản 1 Điều 111 Bộ luật hình sự; tội “Hủy hoại tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 143 Bộ luật hình sự và đề nghị: Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93; khoản 1 Điều 111; điểm d khoản 2 Điều 143; điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. xử phạt bị cáo Lường Văn C: Tù chung thân về tội “Giết người”; từ 03 đến 04 năm tù về tội “Hiếp dâm”; từ 04 đến 05 năm tù về tội “Hủy hoại tài sản”. Tổng hợp hình phạt chung là tù chung thân.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 81/2017/HSST ngày 26/4/2017, Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La đã tuyên bố bị cáo Lường Văn C phạm ba tội: “Giết người”, “Hiếp dâm” và “Hủy hoại tài sản”. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93; khoản 1 Điều 111; điểm d khoản 2 Điều 143; điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46; Điều 50 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lường Văn C tù chung thân về tội “Giết người”; 04 (bốn) năm tù về tội “Hiếp dâm”; 04 (bốn) năm tù về tội “Hủy hoại tài sản”. Tổng hợp hình phạt của ba tội, buộc bị cáo Lường Văn C phải chịu hình phạt chung là tù chung thân. Thời hạn tù tính từ ngày 02/3/2015.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm bồi thường dân sự, xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 03/5/2017, bị cáo Lường Văn C có đơn kháng cáo xin giảm hình phạt.

Ngày 08/5/2017, đại diện hợp pháp của người bị hại là anh Tòng Văn Hải và ông Lường Văn S có đơn kháng cáo đề nghị xử tăng hình phạt đối với Lường Văn C tù chung thân lên tử hình về tội giết người.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Lường Văn C hoàn toàn thừa nhận chính bị cáo là người đã thực hiện hành vi giết, hiếp, đốt xác chị Lường Thị T và lán nương của gia đình ông Tòng Văn X1 như nội dung án sơ thẩm đã nêu. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan, mức hình phạt là thỏa đáng nên bị cáo xin rút toàn bộ nội dung đã kháng cáo.

Đại diện hợp pháp của người bị hại cho rằng: Lường Văn C phạm một lúc nhiều tội đặc biệt nghiêm trọng. Trong khoảng thời gian rất ngắn bị cáo đã có những hành vi giết người, hiếp dâm và hủy hoại tài sản; sau khi phạm tội bị cáo luôn tỏ ra không thành khẩn, khai báo linh tinh, vu oan cho người khác nhằm đánh lạc hướng của cơ quan điều tra. Vợ tôi mất đi là một tổn thất vô cùng to lớn đối với cả gia đình nhà tôi, mặc dù tại phiên tòa hôm nay bị cáo nhận tội và xin rút đơn kháng cáo nhưng tôi thấy mức án tù chung thân là còn nhẹ đối với C. Đề nghị Hội đồng xét xử tăng hình phạt đối với bị cáo từ chung thân lên tử hình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội có quan điểm kết luận vụ án như sau:

+ Về kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo, do tại phiên tòa bị cáo tự nguyện xin rút toàn bộ nội dung kháng nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét nội dung kháng cáo của bị cáo.

+ Về kháng cáo của đại diện người bị hại đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo sau khi phân tích nội dung, tính chất, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, trong quá trình điều tra, tại các phiên tòa bị cáo luôn quanh co chối tội. Tuy nhiên tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin rút kháng cáo việc rút kháng cáo của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự sau khi phạm tội gia đình bị cáo cũng đã bồi thường một phần trách nhiệm dân sự. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của đại diện người bị hại giữ y án sơ thẩm.

Quan điểm của luật sư bào chữa cho bị cáo: Tính chất mức độ hậu quả của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra là đặc biệt nghiêm trọng. Tuy nhiên, khi lượng hình đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết: bị cáo có trình độ văn hóa thấp, sống ở vùng sâu xa, không am hiểu pháp luật dẫn đến bột phát thực hiện hành vi phạm tội, quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, lời khai phù hợp với kết quả điều tra; gia đình bị cáo có khó khăn về kinh tế nhưng đã tích cực bồi thường một phần cho gia đình bị hại, và đặc biệt tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo đã tỏ ra ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình. Mặc dù tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã rút

toàn bộ nội dung kháng cáo nhưng nếu có căn cứ thì đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, luật sư và những người tham gia tố tụng khác,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Lường Văn C đã khai nhận các hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm đã nêu và xin rút toàn bộ nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt; do đó, Hội đồng xét xử không xem xét nội dung kháng cáo của bị cáo.

[2] Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, lời khai của bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định hành vi phạm tội bị cáo như sau: Chiều ngày 24/02/2015, Lường Văn C đến khu vực lán nương của gia đình ông Tòng Văn X1 thuộc khu vực H (H1), bản L, xã C, huyện S, tỉnh Sơn La để đi tìm bò của gia đình đã chăn thả rông. Tại đây, C đã gặp chị Lường Thị T là con dâu của gia đình ông Tòng Văn X1 đang cho gà ăn, C hỏi về con bò của gia đình mình, nhưng chị T chỉ nói lảm bảm không rõ nội dung, C nghĩ là chị T chửi mình nên đã bực tức dùng cước đập hai nhát vào vùng đỉnh cằm của chị T, làm cho chị T bị đập vỡ hộp sọ vùng cằm gáy, ngã ngửa xuống đất. Sau đó, C kéo chị T vào dưới gầm sàn của lán nương và thực hiện hành vi giao cấu với chị T. Sau khi giao cấu xong, để tránh sự phát hiện C tiếp tục lấy bốn bó cỏ tranh phủ lên người của chị T, rồi châm lửa đốt. Hậu quả, chị T tử vong và bị lửa thiêu cháy biến dạng; toàn bộ tài sản tại lán nương của gia đình ông Tòng Văn X1 bị cháy hoàn toàn. Với các hành vi nêu trên đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lường Văn C đã phạm ba tội: giết người, hiếp dâm, hủy hoại tài sản. Tội phạm và hình phạt quy định tại các Điều 93, Điều 111, Điều 143 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất và mức độ hành vi phạm tội: Lường Văn C là người có đủ khả năng nhận thức, ý thức được hành vi vi phạm pháp luật, xuất phát từ nguyên cơ nhỏ nhặt, bị cáo cho rằng bị chị T chửi nên đã bực tức dùng chiếc cước là hung khí nguy hiểm đánh hai nhát lên đầu là vùng nguy hiểm, tước đi tính mạng của chị T. Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện tính chất côn đồ hung hãn, đã phạm vào tình tiết tăng nặng định khung “*Giết người có tính chất côn đồ*” theo điểm n khoản 1 Điều 93 Bộ luật Hình sự có mức hình phạt tù từ mười hai năm đến hai mươi năm, tù chung thân hoặc tử

hình, thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng. Sau khi thực hiện hành vi dùng cuộc đánh vào đầu người bị hại, Lương Văn C đã lợi dụng tình trạng không thể tự vệ được của chị T để thực hiện hành vi giao cấu với chị T. Để che giấu hành vi phạm tội giết người, hiếp dâm, bị cáo đã dùng cỏ tranh phủ lên người nạn nhân, châm lửa đốt gây nên hậu quả cháy toàn bộ tài sản tại lán nương của gia đình ông Tòng Văn X1 và làm nạn nhân bị cháy biến dạng. Hành vi đốt xác của chị T và lán nhằm che giấu tội phạm của mình; bị cáo C đã phạm thêm tội hủy hoại tài sản. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm hại đến tính mạng, danh dự, nhân phẩm và tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an tại địa phương nơi xảy ra vụ án, gây đau thương cho gia đình nạn nhân, ảnh hưởng xấu đến trật tự an ninh xã hội.

[4] Xét nhân thân bị cáo không có tiền án, tiền sự, trình độ văn hóa thấp, sống ở vùng sâu xa, nhận thức về xã hội và hiểu biết pháp luật hạn chế, phạm tội do bộc phát; mặc dù tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo loanh quanh chối tội nhưng tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội và đã xin rút toàn bộ đơn kháng cáo, thể hiện bị cáo đã thực sự ăn năn hối hận về việc làm sai trái của mình. Lời nhận tội tại phiên tòa phúc thẩm hoàn toàn trùng khớp với các lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Án sơ thẩm căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ như gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại cho gia đình người bị hại để xử phạt bị cáo là đúng người, đúng tội do đó cần giữ y quyết định của án sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ vào khoản 2 Điều 238; điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật Tố tụng Hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị cáo Lương Văn C.

[2] Không chấp nhận kháng cáo của đại diện hợp pháp của người bị hại là anh Tòng Văn H và ông Lương Văn S, giữ nguyên quyết định của án sơ thẩm.

[3] Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93; khoản 1 Điều 111; điểm d khoản 2 Điều 143; điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46; Điều 50 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Lương Văn C**: tù chung thân về tội “Giết người”, 04 (bốn) năm tù về tội “Hiếp dâm”, 04 (bốn) năm tù về tội “Hủy hoại tài sản”. Tổng hợp hình phạt của ba tội, buộc bị cáo Lương Văn C phải chấp hành hình phạt chung là tù chung thân; thời hạn tù tính từ ngày 02/3/2015.

[4] Về án phí: Bị cáo Lương Văn C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 81/2017/HSST ngày 26/4/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Công an tỉnh Sơn La;
- Cục THADS tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam CA tỉnh Sơn La;
- Bị cáo (qua trại);
- Đại diện bị hại (theo địa chỉ);
- Lưu HS, PHC-TP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Bùi Xuân Trọng